

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HSST  
Ngày: 04 - 11 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Thúy Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hồ Bá Thành  
2. Ông Lý A Hoi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh B xét xử sơ thẩm công K vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý A S; Tên gọi khác: Không;

Sinh năm: 1969 tại tỉnh B;

Địa chỉ: Bản H, xã N, thành phố Đ, tỉnh B

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không; Con ông: Lý A T (Đã chết); Con bà: Lý Thị V (Đã chết); Vợ: Sùng Thị M; Bị cáo có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 02/7/2020, sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang K - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 25 phút, ngày 02/7/2020, tại bản Nà Ngám 2, xã N, thành phố Đ, tổ công tác công an xã N phát hiện Lý A S đi bộ có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm về ma túy, tổ công tác kiểm tra, phát hiện trong túi áo ngực bên trái S đang mặc có 02 gói nhỏ, đều gói ngoài là nilon màu xanh, bên trong gói bằng nilon màu hồng, trong đó 01 gói chứa các cục chất bột màu trắng là Heroine và các viên nén màu hồng là Hồng phiến, S khai mua của một người đàn ông không quen biết ở ven đường tại bản L 1, xã M hết 80.000 đồng, vào khoảng 08 giờ cùng ngày, mục đích để sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 02/7/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ và kết luận giám định số 659/GĐ-PC09 ngày 10/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,22 gam; Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,2 gam.

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKS-TPĐBP ngày 06/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố bị cáo Lý A S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51/ BLHS xử phạt bị cáo Lý A S từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam Heroine, 0,1 gam Methamphetamine (vật chứng hoàn lại sau giám định), 04 mảnh nilon. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn K báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thu nhập từ làm ruộng không ổn định, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, không áp dụng hình phạt bổ sung cũng như miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

Bị cáo Lý A S không bổ sung thêm lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 11 giờ 25 phút, ngày 02/7/2020, tại khu vực bản Nà Ngám 2, xã N, thành phố Đ. Lý A S đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,22 gam Heroine và 0,2 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 40 phút ngày 02/7/2020, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 02/7/2020, kết luận giám định số 659/GĐ-PC09 ngày 10/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Do đó, có đủ cơ sở khẳng định, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo, với mục đích để sử dụng là phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, Lý A S phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn K báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52/BLHS. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[2]. Từ những phân tích trên khẳng định: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh B truy tố bị cáo Lý A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, với khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 0,22 gam Heroine và 0,2 gam Methamphetamine thì mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS, thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời K của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng, nhưng thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo K nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là mua của một người đàn ông dân tộc thái, không biết tên, khoảng 40 tuổi tại bản L 1, xã M, thành phố Đ, nhưng không biết địa chỉ của người này, cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Vật chứng: 0,16 gam Heroine, 0,1 gam Methamphetamine (Vật chứng hoàn lại sau giám định), là vật nhà nước cấm tàng trữ, 04 mảnh nilon không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.  
- Tuyên bố bị cáo Lý A S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".  
- Xử phạt bị cáo Lý A S 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (02/7/2020).

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,16 gam Heroine, 0,1 gam Methamphetamine (Vật chứng hoàn lại sau giám định), 02 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu hồng, *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2020 giữa Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B)*.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS, Điều 11, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND TPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- Nhà tạm giữ CA TPĐBP;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Chi cục THADS TPĐBP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Thúy Thành**

- TAND tỉnh DB;
- HS Thi hành án HS;
- L- u hồ sơ vụ án;
- L- u VP.